

# GLC GOLD XS TURBO

## Dầu động cơ diesel chịu tải nhiệt



### Giới thiệu :

**GLC Gold XS Turbo** được thiết kế để mang lại 3 chức năng bảo vệ nhằm nâng cao tuổi thọ dầu và động cơ. Dầu giúp giảm chi phí bảo dưỡng và tăng độ tin cậy của phương tiện. Phù hợp cho hầu hết các động cơ diesel tải nặng cho các ứng dụng vận tải hoặc công trường.

### • Các tính năng & Lợi ích

#### - Kiểm soát axit và ăn mòn

**GLC Gold XS Turbo** thể hiện khả năng kiểm soát axit tuyệt hảo nhờ giảm lượng axit tích tụ và sự ăn mòn hóa học các ổ đỡ động cơ. Các axit có hại có nguồn gốc từ nhiên liệu cháy sẽ được kiểm soát bởi các phụ gia tẩy rửa được lựa chọn kỹ để trung hòa chúng và giúp ngăn ngừa ăn mòn các bề mặt kim loại.

#### - Giảm độ mài mòn của động cơ

**GLC Gold XS Turbo** bảo vệ chống mài mòn ở mức độ cao tại các khu vực khắc nghiệt của hệ thống van, xecmăng và xilanh. Việc kiểm soát mài mòn thực hiện nhờ bổ sung các phụ gia chống mài mòn để tạo ra các màng bảo vệ giữa các bề mặt tiếp xúc kim loại – kim loại trong các điều kiện hoạt động khác nhau của động cơ, cũng như sử dụng các phụ gia phân tán muối để giữ các hạt muối phân tán cực nhỏ giúp chống mài mòn.

### • Các tính năng & Lợi ích

#### - Kiểm soát cặn bẩn

**GLC Gold XS Turbo** giúp ngăn dầu bị đặc và hình thành các cặn bẩn có hại tại mọi khu vực bên trong động cơ – bao gồm cả cặn bùn và cặn piston. Hệ thống phụ gia phân tán và tẩy rửa tối ưu của **GLC Gold XS Turbo** giữ cho động cơ sạch hơn.

### • Các ứng dụng chính

- **Các động cơ diesel tải nặng & cực nặng**  
**GLC Gold XS Turbo** thể hiện sự bảo vệ và tính năng cao trên các động cơ diesel công suất lớn mới nhất của các Nhà sản xuất Mỹ, Nhật và châu Âu trong cả ứng dụng vận tải lẫn khai thác.

#### - Các động cơ có công nghệ mới để giảm khí thải

**GLC Gold XS Turbo** thích hợp cho hầu hết các động cơ khí thải thấp hiện đại, đáp ứng các tiêu chuẩn khí thải Euro 5, 4,3, 2, và US 2002.

**GLC Gold XS Turbo** thích hợp sử dụng với biodiesel phụ thuộc vào khuyến nghị của OEM về chu kỳ thay dầu.

Bảng dữ liệu sản phẩm >>>>>>

# GLC GOLD XS TURBO



## Dầu Động Cơ Diesel Chịu Tải Nhiệt

- **Các tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị**
  - API CI-4, CH-4, SL
  - ACEA E7, E5, E3
  - Cummins CES 20078, 77, 76, 75, 72, 71
  - JASO DH-1
  - MAN M 3275-1
- **Các tính chất vật lý điển hình**
  - Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai có thể thay đổi chút ít cho phù hợp với quy cách mới của GLC Oil.
- **An toàn, sức khỏe**
  - **GLC Gold XS Turbo** không gây bất cứ nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng theo khuyến cáo, tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân.  
Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay lập tức bằng xà phòng và nước.
- **Bảo vệ môi trường**
  - Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Thông số kỹ thuật trên mang tính chất trung bình, có thể điều chỉnh để phù hợp với quy chuẩn của GLC.  
Nên tham khảo ý kiến tư vấn từ đại diện của GLC.



# GLC GOLD XS TURBO

## Dầu động cơ diesel chịu tải nhiệt

• Tiêu chuẩn kỹ thuật

TÊN CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	SAE 15W40 CI-4	SAE 20W-50 CI-4
Độ nhớt động học ở 100°C, cSt	ASTM D445	14 – 15.9	18 - 21.5
Chỉ số độ nhớt, Min	ASTM D2270	130	135
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở, °C Min	ASTM D92	230	235
Trị số kiềm tổng TBN, mg KOH/g Min	ASTM D2896	10	10
Tổng hàm lượng kim loại (Ca, Mg, Zn) %wt, Min	ASTM D4628	0.4	0.4
Ăn mòn tấm đồng (3 giờ ở 100°C)	ASTM D130	1a	1a
Hàm lượng cặn không tan trong pentane, %wt, Max	ASTM D4055	0.1	0,1
Nhiệt độ rót chảy, °C, Max	ASTM D97	-20	-15
Độ tạo bọt giai đoạn II ở 93,5 °C, ml ,Max	ASTM D892	50/0	50/0
Hàm lượng nước, % thể tích, Max	ASTM D95	0.05	0.05
Khối lượng riêng ở 15°C, kg/l	ASTM D1298	0.81 – 0.89	0.81 – 0.89

Thông số kỹ thuật trên mang tính chất trung bình, có thể điều chỉnh để phù hợp với quy chuẩn của GLC. Nên tham khảo ý kiến tư vấn từ đại diện của GLC.